

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 19/TC-TCĐN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 1996

THÔNG TƯ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn quy trình và thủ tục thẩm tra

phê duyệt quyết toán tài chính năm 1995 đối với các doanh nghiệp Nhà nước

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 34/CP ngày 27/5/1995 của Chính phủ quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1215/TC-QĐ-TCCB ngày 4/12/1995 của Bộ Tài chính về việc uỷ quyền cho Tổng cục quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện một số nhiệm vụ về quản lý tài chính doanh nghiệp;

Bộ Tài chính hướng dẫn quy trình và thủ tục thẩm tra, phê duyệt quyết toán tài chính năm 1995 đối với các doanh nghiệp nhà nước như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THẨM TRA, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN

Đối tượng được cơ quan có thẩm quyền thẩm tra phê duyệt quyết toán năm 1995 là các doanh nghiệp nhà nước (bao gồm các doanh nghiệp hạch toán độc lập, các Tổng Công ty, Liên hiệp xí nghiệp thực hiện hạch toán tổng hợp hoặc tập trung, kể cả các doanh nghiệp hạch toán độc lập thuộc các Liên hiệp xí nghiệp, Tổng công ty); các Công ty cổ phần, Công ty liên doanh mà các bên góp vốn là doanh nghiệp nhà nước.

II. NỘI DUNG THẨM TRA PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN NĂM 1995

Nội dung thẩm tra phê duyệt quyết toán năm 1995 đối với các doanh nghiệp nhà nước được áp dụng như qui định tại Thông tư số 10TC/CN ngày 22/2/1994 của Bộ Tài chính.

Đối với năm 1995 cần lưu ý một số điểm sau:

1. Rà soát chặt chẽ các khoản chi lương, thưởng theo đúng chế độ quy định hiện hành; các khoản thu nhập từ hoạt động liên doanh, liên kết.
2. Xem xét kỹ tình hình sử dụng TSCĐ, tăng giảm TSCĐ, phân loại TSCĐ không cần dùng, chờ thanh lý, xem xét hàng hoá tồn kho chậm luân chuyển để có biện pháp xử lý; xác định rõ các loại vốn góp và nhận liên doanh liên kết. Việc bảo toàn vốn theo quy định hiện hành.
3. Xem xét tình hình công nợ của doanh nghiệp bao gồm nợ phải thu, nợ phải trả, trong đó nợ khó đòi, nợ không xác định được chủ.
4. Kiểm tra việc sử dụng chứng từ hoá đơn theo quy định của Bộ Tài chính. Loại khỏi chi phí sản xuất kinh doanh các khoản chi sai chế độ quy định.
5. Rà soát việc trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ xí nghiệp và các khoản còn tồn đọng phải nộp vào Ngân sách Nhà nước.
6. Các doanh nghiệp áp dụng thử nghiệm chế độ kế toán mới theo Quyết định số 1205 TC/CĐKT và số 1206 TC/CĐKT ngày 14/12/1994 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì việc quyết toán được thực hiện theo các Quyết định nêu trên.

III. THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN

Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc phê duyệt và tổng hợp quyết toán tài chính hàng năm của các doanh nghiệp nhà nước.

Riêng đối với năm 1995, Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt quyết toán cho các Tổng Công ty thành lập theo Quyết định 91 TTg ngày 7/3/1994 của Thủ tướng Chính phủ và uỷ quyền cho Tổng cục quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp tổ chức phê duyệt quyết toán cho các doanh nghiệp còn lại.

IV. QUI TRÌNH THẨM TRA PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN

1. Các doanh nghiệp nhà nước hạch toán độc lập (bao gồm cả Tổng Công ty, Liên hiệp xí nghiệp và doanh nghiệp thành viên) phải hoàn thành đúng hạn theo chế độ quy định về việc lập báo cáo quyết toán định kỳ, quyết toán năm gửi cho cơ quan quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cơ quan Thuế trên địa bàn. Các Tổng Công ty, Liên hiệp xí nghiệp (kể cả các doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập), các doanh nghiệp nhà nước độc lập trực thuộc các Bộ, ngành trung ương phải đồng thời gửi báo cáo quyết toán năm 1995 cho Tổng cục quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.